| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN K,**<br>**THÀNH PHỐ C** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 65/2023/QĐST-DS | *NK, ngày 05 tháng 05 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH

# CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 04 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 108/2023/TLST-DS ngày 02 tháng 03 năm 2023.

## XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- ***Nguyên đơn*:** Ông Lê Minh T, sinh năm: 1985.

Địa chỉ: F15 khu phố 6, phường P, thành phố B.

Địa chỉ liên hệ: 15/18 Hoàng VT, phường T, quận K, thành phố C.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: bà Lê Thụy Cẩm T, sinh năm: 1997.

Địa chỉ: 14 Nguyễn Bỉnh Khiêm, phường M, thành phố. T, tỉnh T.

- ***Bị đơn***: Ông Lê Hoàng A, sinh năm: 1983.

Địa chỉ: 89 XT, khu dân cư H, khu vực M, phường B, quận K, thành phố C.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn ông Nguyễn Quốc N.

Địa chỉ: C19 đường 27 c8, phường H, quận C, thành phố C.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Lê Thụy Cẩm T và bị đơn ông Lê Hoàng A cùng thống nhất: bị đơn ông Lê Hoàng A có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn

ông Lê Minh T số tiền 500.000.000đ (năm trăm triệu đồng).

**Về thời gian trả và cách trả**: Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Lê Thụy Cẩm T và bị đơn ông Lê Hoàng A cùng thống nhất: trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật bị đơn phải trả toàn bộ số tiền 500.000.000đ (năm trăm triệu đồng) cho nguyên đơn.

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn không thanh toán số tiền trên thì bị đơn phải chịu lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án.

**Về án phí:** bị đơn ông Lê Hoàng A phải chịu 12.000.000đ (mười hai triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Nguyên đơn ông Lê Minh T được nhận lại 15.660.000đ (mười lăm triệu, sáu trăm, sáu mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000658 ngày 15/02/2023 tại chi cục thi hành án dân sự quận K.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi gửi*:**
- TAND TPCT
- VKSND Q.K
- Các đương sự
- Thi hành án
- Lưu HS,QĐ

Thẩm phán

Nguyễn Thị Ngọc B